

Số: /TB-SKHCN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

THÔNG BÁO

**Tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (lần 2)
đối với nhiệm vụ năm 2026 thuộc Chương trình Nghiên cứu phát triển,
ứng dụng công nghệ phục vụ Đô thị thông minh và chuyển đổi số**

Căn cứ Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Điều 73 Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 630/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Chương trình nghiên cứu khoa học - phát triển công nghệ và nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1553/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc áp dụng “Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh” trên toàn địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (sau sắp xếp);

Căn cứ Công văn số 4030/UBND-KT ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Kế hoạch số 4410/KH-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện Chiến lược khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2025 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1070/QĐ-SKHCN ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ về phân công nhiệm vụ Ban Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1404/QĐ-SKHCN ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Giám

đốc Sở Khoa học và Công nghệ về phê duyệt danh mục khoa học và công nghệ cấp Thành phố đặt hàng thực hiện năm 2025 thuộc “Chương trình Nghiên cứu phát triển, ứng dụng công nghệ phục vụ Đô thị thông minh và chuyển đổi số”;

Sở Khoa học và Công nghệ (Sở KH&CN) mời các tổ chức đăng ký tham gia tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với nhiệm vụ năm 2026 thuộc Chương trình “Nghiên cứu phát triển, ứng dụng công nghệ phục vụ Đô thị thông minh và chuyển đổi số”(Danh mục đính kèm), cụ thể như sau:

I. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ HỒ SƠ

1. Điều kiện tham gia tuyển chọn

a) Tổ chức có tư cách pháp nhân, chức năng, nhiệm vụ, hoạt động phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của nhiệm vụ có quyền đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ.

b) Tổ chức thuộc một trong các trường hợp sau đây sẽ không đủ điều kiện đăng ký tham gia tuyển chọn chủ trì nhiệm vụ:

- Tại thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn chưa hoàn thành việc đăng ký, giao nộp, lưu giữ các kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước đã được nghiệm thu theo quy định;

- Tại thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn chưa nộp hồ sơ đề nghị đánh giá nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước do mình chủ trì đã đến thời hạn nghiệm thu theo quy định;

- Tại thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn chưa hoàn trả đầy đủ kinh phí phải thu hồi theo hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp có sử dụng ngân sách nhà nước đã ký;

- Có sai phạm dẫn đến bị đình chỉ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước thì không được đăng ký tham gia tuyển chọn trong thời gian 01 năm kể từ khi có quyết định đình chỉ của cơ quan có thẩm quyền.

c) Cá nhân đăng ký tham gia tuyển chọn làm chủ nhiệm nhiệm vụ phải đáp ứng đồng thời các yêu cầu sau:

- Có trình độ, năng lực chuyên môn và kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực phù hợp với nội dung nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

- Có khả năng và bảo đảm đủ thời gian để tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

d) Cá nhân có sai phạm dẫn đến bị đình chỉ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ khác do mình làm chủ nhiệm thì không đủ điều kiện tham gia đăng ký chủ nhiệm nhiệm vụ trong thời gian 01 năm kể từ khi có quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

II. CÁCH THỨC ĐĂNG KÝ HỒ SƠ

1. Thành phần hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ gồm:

a) Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Mẫu III.01-ĐĐK.TC tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BKH&CN;

b) Bản sao các tài liệu chứng minh tư cách pháp nhân của tổ chức theo quy định pháp luật (Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của tổ chức

chủ trì/Điều lệ hoạt động của tổ chức chủ trì hoặc giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân khác);

c) Thuyết minh nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo các mẫu tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này: Mẫu III.06-TM.ĐTUD hoặc Mẫu III.07-TM.ĐTXH đối với đề tài khoa học và công nghệ; Mẫu III.08-TM.DA/DASXTN đối với dự án khoa học và công nghệ, dự án sản xuất thử nghiệm; Mẫu III.09-TM.ĐA đối với đề án khoa học;

d) Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ theo Mẫu III.02-LLTC tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHCHN (nếu có);

đ) Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm, các thành viên thực hiện chính và thư ký khoa học theo Mẫu III.03-LLCN tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHCHN;

e) Lý lịch khoa học chuyên gia trong nước, chuyên gia nước ngoài (trong trường hợp có chuyên gia tham gia thực hiện) theo Mẫu III.04-LLCG tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHCHN;

g) Văn bản xác nhận phối hợp thực hiện của các tổ chức phối hợp thực hiện nhiệm vụ (nếu có) theo Mẫu III.05-VB.XNPH tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHCHN;

2. Yêu cầu đối với hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ

a) Hồ sơ (trừ các tài liệu là bản sao) sử dụng phông chữ tiếng Việt (Times New Roman bộ mã ký tự Unicode theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 6909:2001), màu đen;

b) Các tài liệu quy định tại khoản 1 Mục II của Thông báo này là bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao y theo quy định;

c) Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính phải được đóng gói, niêm phong và bên ngoài ghi rõ:

- Tên nhiệm vụ;

- Tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ; tên, địa chỉ, số điện thoại của chủ nhiệm nhiệm vụ, thông tin liên hệ;

- Danh mục tài liệu có trong hồ sơ.

d) Đối với hồ sơ nộp trực tuyến: hồ sơ điện tử gồm văn bản điện tử các tài liệu quy định tại khoản 1 Mục II của Thông báo này và được chứng thực điện tử theo quy định hiện hành.

- Các tài liệu gửi theo dạng tập tin pdf và phải được ký tên, đóng dấu xác nhận của tổ chức đăng ký thực hiện.

- Phải đặt mật khẩu (tùy chọn) cho từng tập tin thành phần hồ sơ và nén thành 01 tập tin.

3. Nộp hồ sơ

a) Thời gian tiếp nhận hồ sơ: 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày ra Thông báo này (trừ ngày nghỉ Lễ).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bản;

c) Nộp hồ sơ theo 1 trong các hình thức sau:

- Dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại Phòng Phát triển Khoa học công nghệ, Sở KH&CN, địa chỉ: 244 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Trực tuyến: gửi hồ sơ (theo điểm d khoản 2 mục này) vào hộp thư điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ skhcn@tphcm.gov.vn đồng thời gửi 01 bản sao (CC) đến hộp thư điện tử của phòng Phát triển Khoa học công nghệ ptkhcn.skhcn@tphcm.gov.vn

d) Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải nộp đúng thời hạn theo quy định. Ngày nhận hồ sơ được tính là ngày, tháng ghi tại dấu bưu chính nơi gửi đi (đối với trường hợp gửi qua bưu chính); xác nhận ngày, tháng của nơi nhận hồ sơ (đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp); ngày ghi nhận khi nộp hồ sơ trực tuyến;

đ) Khi chưa hết hạn nộp hồ sơ, tổ chức và cá nhân đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ có quyền rút hồ sơ đã nộp để thay bằng hồ sơ mới hoặc bổ sung hồ sơ đã nộp. Việc bổ sung, thay thế hồ sơ mới phải hoàn thành trước thời hạn kết thúc việc nộp hồ sơ theo quy định.

III. THÔNG TIN LIÊN HỆ

- Phòng Phát triển Khoa học công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ TP. HCM.
- Địa chỉ: 244 đường Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Website: <https://dost.hochiminhcity.gov.vn>.

- Điện thoại: 0903606353 - Ông Phạm Tất Hùng./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở (để biết);
- Trường, Viện, Tổ chức KH&CN;
- Doanh nghiệp KH&CN;
- Các phòng chức năng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, PTKHCN.1b, PTH (50b).

Biểu mẫu



GIÁM ĐỐC

Lê Văn Thăng

Danh mục
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP THÀNH PHỐ ĐỂ TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN
Thuộc Chương trình Nghiên cứu phát triển, ứng dụng công nghệ phục vụ Đô thị thông minh và chuyển đổi số
(Ban hành kèm theo Thông báo số /TB-SKHCN ngày tháng năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ)

Stt	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Nguồn đề xuất nhiệm vụ	Loại hình nhiệm vụ
1.	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ dạy học, quản lý và tư vấn cho cấp tiểu học	Mục tiêu tổng quát: Xây dựng và triển khai thí điểm ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) trong trường Tiểu học, nhằm chuyển đổi số toàn diện hoạt động dạy - học và quản lý nhà trường; hướng tới cá nhân hóa lộ trình học tập cho học sinh và tự động hóa các tác vụ hành chính cho giáo viên. Mục tiêu cụ thể: + Xây dựng được công cụ trợ lý ảo AI (AI Assistant) hỗ trợ học sinh ôn tập, giải đáp thắc mắc và tự học theo năng lực cá nhân; đặc biệt cung cấp công cụ hỗ trợ giao tiếp học tập cho học sinh có nhu cầu đặc biệt (học chậm, khiếm khuyết). + Phát triển hệ thống AI hỗ trợ trả lời tự động các thắc mắc thường gặp của phụ huynh và hỗ trợ giáo viên trong việc soạn thảo văn bản, báo cáo, giảm thiểu các công việc hành chính lặp lại. + Thiết lập được quy trình chuẩn và bộ quy tắc an toàn khi sử dụng AI trong môi trường tiêu học, làm cơ sở để nhân rộng mô hình ra các trường khác trên địa bàn.	- Trợ lý ảo AI cá nhân hóa hỗ trợ học tập: Tích hợp sẵn ngân hàng câu hỏi dữ liệu của các khối lớp 3, 4, 5; Hỏi đáp bài học với ngôn ngữ phù hợp lứa tuổi tiểu học cả văn bản, giọng nói và hình ảnh; Tự tạo câu hỏi trắc nghiệm/tự luận theo bài học, tổ chức ôn tập dưới dạng trò chơi (Gamification); Gợi ý lộ trình học tập điểm mạnh, điểm yếu; Có bộ lọc nội dung an toàn cho trẻ em. - Mô hình AI hỗ trợ hành chính và giải đáp: trả lời phụ huynh về các thông tin của trường, học sinh...; Công cụ hỗ trợ giáo viên soạn thảo thông báo, báo cáo nhanh... - Cẩm nang hướng dẫn sử dụng AI an toàn cho học sinh tiểu học. - Phương án triển khai kết quả nghiên cứu và đề xuất nhân rộng mô hình. - Triển khai thí điểm tại 01 trường Tiểu học trên địa bàn Thành phố. - Tài liệu hướng dẫn cài đặt và sử dụng. - Báo cáo đánh giá thử nghiệm tại trường.	Tuyển chọn	UBND Phường Sài Gòn	Đề tài thuộc lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ
2.	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo	- Mục tiêu tổng quát: Nghiên cứu xây dựng và chuẩn hóa dữ liệu số kết hợp phát triển các mô	- Kho dữ liệu tập trung (Data Warehouse): Hình thái/Nhân trắc, Chức năng sinh lý	Tuyển	Sở Văn hóa và	Đề tài thuộc

Stt	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Nguồn đề xuất nhiệm vụ	Loại hình nhiệm vụ
	(AI), dữ liệu lớn (Big Data) vào chuyển đổi số nâng cao hiệu quả công tác tuyển chọn, huấn luyện, đào tạo và thi đấu thể thao	hình trí tuệ nhân tạo (AI) chuyên sâu nhằm hỗ trợ ra quyết định khoa học trong tuyển chọn tài năng, cá nhân hóa huấn luyện và phân tích kỹ - chiến thuật thi đấu cho thể thao thành tích cao. - Mục tiêu cụ thể: + Xây dựng được Kho dữ liệu tập trung (Data Warehouse) chuẩn hóa về hình thái, chức năng, tâm lý và chuyên môn của VĐV, làm nền tảng cho phân tích Big Data. + Phát triển thành công các mô hình AI thí điểm bộ môn điền kinh (nhóm chạy) có khả năng: (1) Tuyển chọn tài năng; (2) Huấn luyện cá nhân hóa; (3) Công nghệ Phân tích Kỹ - Chiến thuật	(nhịp tim, lactate), Tâm lý, Chuyên môn (thành tích, video kỹ thuật) cho các bộ môn thể thao thành tích cao tại Thành phố; Dữ liệu sạch, sẵn sàng cho AI xử lý. - Mô hình AI tuyển chọn tài năng Điền kinh: phân tích dữ liệu đầu vào, dự đoán tiềm năng và đề xuất môn phù hợp. Dự báo khớp với đánh giá chuyên gia $\geq 80\%$. - Mô hình AI huấn luyện cá nhân hóa: Tự động lập khung giáo án theo chu kỳ; Giám sát tải lượng vận động (Load Monitoring) để cảnh báo quá tải/chấn thương. - Mô hình phân tích kỹ chiến thuật: Phân tích chuyển động bằng camera, smartphone, tạo mô hình 2D/3D; Đánh giá kỹ thuật, tốc độ, lực, góc khớp, tiếp xúc mặt đất,...; Báo cáo chỉ số, tiến bộ, đề xuất điều chỉnh kỹ thuật, chiến thuật. - Nền tảng quản lý huấn luyện số hóa: tích hợp được các mô hình để huấn luyện viên, vận động viên và nhà quản lý sử dụng; Cho phép tra cứu hồ sơ, xem video phân tích và nhận cảnh báo. Nền tảng thiết kế mở có thể kết nối, mở rộng thêm trong tương lai. - Quy trình ứng dụng công nghệ trong tuyển chọn và huấn luyện Điền kinh: hướng dẫn chi tiết các bước thu thập dữ liệu, quay video kỹ thuật và cách đọc kết quả từ AI để ra quyết định.	chọn	Thể thao	lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ

Stt	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Nguồn đề xuất nhiệm vụ	Loại hình nhiệm vụ
			- Tài liệu hướng dẫn cài đặt và sử dụng.			
3.	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo trong huấn luyện vận động viên Boxing, Kickboxing và Muay tại Thành phố Hồ Chí Minh	- Mục tiêu tổng quát: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo nhằm nâng cao hiệu quả huấn luyện, chuẩn hóa đánh giá kỹ – chiến thuật và xây dựng mô hình huấn luyện hiện đại cho các môn Boxing, Kickboxing và Muay tại Thành phố góp phần nâng cao thành tích thi đấu và hiện đại hóa công tác huấn luyện thể thao thành tích cao. - Mục tiêu cụ thể: + Ứng dụng AI nhằm tối ưu hóa giáo án tập luyện, giúp vận động viên cải thiện các chỉ số thể lực chuyên môn (sức mạnh, tốc độ, sức bền, phản xạ...) một cách đáng kể góp phần trực tiếp nâng cao thành tích thi đấu ở các giải quốc gia và quốc tế. + Xây dựng được bộ tiêu chí và quy trình giám định kỹ thuật chuẩn, khách quan cho vận động viên Boxing, Kickboxing, Muay dựa trên dữ liệu đo lường bằng thiết bị AI giúp việc tuyển chọn VĐV và theo dõi tiến bộ trở nên minh bạch, chính xác. + Hình thành một mô hình mẫu về huấn luyện thể lực và kỹ chiến thuật cho các môn võ đối kháng dựa trên AI.	- Báo cáo phân tích thực trạng trình độ vận động viên Boxing, Kickboxing, Muay: Phân tích dữ liệu nền tảng của tối thiểu 30 vận động viên; chỉ rõ điểm mạnh/yếu về thể lực và kỹ thuật dựa trên số liệu đo đạc. - Bộ cơ sở dữ liệu về chỉ số kỹ - chiến thuật: Thu thập dữ liệu của ≥ 30 vận động viên (mỗi môn ≥ 10 vận động viên); Mỗi vận động viên có ≥ 10 chỉ số thể lực/kỹ thuật (lực nắm/đá, tốc độ, phản xạ, sức bền...); Ghi nhận tối thiểu 5.000 lượt ra đòn có tham số chi tiết từ thiết bị AI. - Quy trình đánh giá trình độ vận động viên dựa trên AI: Mô tả chi tiết các bước đo lường bằng thiết bị AI, cách thức xử lý số liệu để xếp loại vận động viên. Quy trình phải khách quan, định lượng được, thay thế phương pháp cảm tính cũ. - Chương trình/Giáo án huấn luyện tích hợp AI: 01 bộ giáo án mẫu (cho 1 chu kỳ huấn luyện/mùa giải). Tích hợp các bài tập với máy AI vào giáo án truyền thống. Phân chia rõ giai đoạn (chuẩn bị, thi đấu, hồi phục). - Mô hình huấn luyện tích hợp AI gồm: Nhân sự (HLV, kỹ thuật viên), thiết bị (AI), quy trình vận hành. Chỉ tiêu cải thiện chuyên môn: Lực đòn tăng $\geq 10-15\%$; Tốc độ ra đòn tăng $\geq 10\%$; Thời gian phản xạ giảm $\geq 10\%$;	Tuyển chọn	Sở Văn hóa và Thể thao	Đề tài thuộc lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ

Stt	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Nguồn đề xuất nhiệm vụ	Loại hình nhiệm vụ
			Độ chính xác khi ra đòn tăng $\geq 15\%$; Các cải thiện đạt ý nghĩa thống kê ($p < 0.05$). Mô hình có khả năng tùy biến áp dụng cho các môn võ đối kháng khác (Vovinam, Taekwondo...). - Tài liệu hướng dẫn sử dụng cho huấn luyện viên và vận động viên cách sử dụng thiết bị AI, cách đọc hiểu dữ liệu trên ứng dụng để tự điều chỉnh tập luyện. - Báo cáo kiến nghị/đề xuất chính sách triển khai mở rộng cho toàn Thành phố. - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành thể dục thể thao hoặc kỷ yếu hội nghị khoa học có uy tín.			
4.	Nghiên cứu phân tích sóng não trong huấn luyện tâm lý cho vận động viên Judo cấp cao Thành phố Hồ Chí Minh	- Mục tiêu tổng quát: Nâng cao hiệu quả huấn luyện vận động viên Judo thành tích cao của Thành phố thông qua việc xây dựng và ứng dụng chương trình huấn luyện tâm lý hiện đại có tích hợp phân tích sóng não, góp phần đào tạo vận động viên có tâm lý thi đấu vững vàng, đạt thành tích quốc tế, giữ vững vị thế môn thể thao mũi nhọn. - Mục tiêu cụ thể: + Đánh giá được thực trạng tâm lý và xây dựng bộ dữ liệu khoa học về đặc điểm tâm lý và bản đồ sóng não đặc trưng của vận động viên Judo thành tích cao Thành phố, làm cơ sở tham	- Báo cáo phân tích thực trạng tâm lý và đặc điểm sóng não vận động viên Judo thành tích cao: Cung cấp số liệu định lượng về các chỉ số tâm lý (lo âu, tự tin, hưng phấn) và kết quả đo sóng não nền (Alpha, Beta..) trong điều kiện nghỉ ngơi và thi đấu mô phỏng; so sánh đối chiếu với chuẩn tham chiếu để xác định các vấn đề cần can thiệp. - Chương trình huấn luyện tâm lý chuyên biệt tích hợp EEG: Gồm hệ thống bài tập tâm lý (thở, thiền, tưởng tượng) kết hợp với giao thức huấn luyện phản hồi thần kinh (Neurofeedback); Áp dụng cho 01 chu kỳ huấn luyện (chuẩn bị & trước thi đấu); 100%	Tuyển chọn	Sở Văn hóa và Thể thao	Đề tài thuộc lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ

Stt	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Nguồn đề xuất nhiệm vụ	Loại hình nhiệm vụ
		chiếu chuẩn xác cho việc thiết kế chương trình huấn luyện can thiệp. + Hoàn thiện chương trình huấn luyện và can thiệp tâm lý chuyên biệt cho vận động viên Judo trong giai đoạn chuẩn bị chuyên môn và trước thi đấu. + Đánh giá tính hiệu quả của phương pháp mới thông qua các chỉ số định lượng cụ thể (mức giảm lo âu, mức tăng độ tập trung và tốc độ phản xạ, thành tích...); đồng thời thiết lập được mô hình mẫu về huấn luyện tâm lý để chuyển giao và nhân rộng cho ngành thể thao Thành phố.	nội dung được chuyên gia thông qua; $\geq 80\%$ VĐV đánh giá bài tập hữu ích. - Mô hình huấn luyện tâm lý tích hợp công nghệ cao: Quy trình tổng thể phối hợp giữa huấn luyện viên chuyên môn và chuyên gia tâm lý, tích hợp đo đặc EEG định kỳ; giảm $\geq 20\%$ mức độ lo âu thi đấu (theo thang điểm chuẩn) sau huấn luyện; tăng $\geq 15\%$ điểm số tập trung (qua bài test tâm lý hoặc đánh giá của HLV); cải thiện thời gian phản xạ đơn giản và phức tạp (đo bằng thiết bị, ví dụ từ 0.3s xuống 0.25s ở phản xạ đơn giản, phù hợp với nghiên cứu trước đây); nâng cao thành tích thi đấu thực tế. - Phần mềm Quản lý dữ liệu và hỗ trợ huấn luyện: gồm các phân hệ (1) Quản lý hồ sơ vận động viên và dữ liệu sóng não/tâm lý; (2) Phân bổ và theo dõi giáo án huấn luyện; (3) Phân tích, báo cáo; Tự động cảnh báo khi chỉ số tâm lý/sóng não có dấu hiệu bất thường; Hỗ trợ trích xuất dữ liệu phục vụ nghiên cứu khoa học lâu dài; Đảm bảo an toàn thông tin và có khả năng tích hợp, mở rộng; - 02 bài báo khoa học công bố trên tạp chí chuyên ngành hoặc báo cáo tại hội thảo khoa học.			